

Số: 593/KH-SNgV

Thừa Thiên Huế, ngày 24 tháng 5 năm 2016

KẾ HOẠCH **Cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020**

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2011-2020, Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020, và Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh Thừa Thiên Huế;

Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm, kết quả đạt được trong công tác CCHC giai đoạn 2011-2015, Sở Ngoại vụ xây dựng Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020 của đơn vị như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước, giai đoạn 2011-2020 theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP của Chính phủ, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC nhà nước, trong giai đoạn 2016-2020, tập trung thực hiện các mục tiêu trọng tâm: Cải cách thể chế; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC); nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công; gắn trách nhiệm của các cá nhân, đơn vị và người đứng đầu đơn vị trong triển khai nhiệm vụ CCHC, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở nhằm đảm bảo bộ máy tinh gọn, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả.

b) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC) theo hướng gọn nhẹ, đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện; cắt giảm và nâng cao chất lượng TTHC trong lĩnh vực đối ngoại; nâng mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Ngoại vụ.

c) Tích cực xây dựng đội ngũ CBCCVC với số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ, năng lực hoàn thành công vụ, từng bước bố trí CBCCVC theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm.

d) Tích cực nghiên cứu triển khai dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4.

đ) 100% CBCCVC sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc; bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong cơ quan và ứng dụng chữ ký số.

e) Duy trì áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008; 100% TTHC được chuẩn hóa theo quy trình ISO 9001:2008.

g) Tập trung nâng cao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm; nâng cao chất lượng dịch vụ công của đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

h) Có Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại.

II. NHIỆM VỤ CCHC NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2016-2020

1. Cải cách thể chế

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2015; đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản và thực thi các văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực đối ngoại trên địa bàn tỉnh, trọng tâm là nâng cao chất lượng công tác xây dựng các văn bản QPPL nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi.

b) Tiếp tục rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực đối ngoại để kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành. Nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

c) Đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong quá trình tham mưu, ban hành văn bản QPPL nhằm loại bỏ tình trạng lợi ích cục bộ trong quá trình ban hành văn bản QPPL.

2. Cải cách TTHC

a) Đẩy mạnh cải cách TTHC, tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác CCHC theo đúng Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tổ chức rà soát, đánh giá sự cần thiết, tính hợp pháp, hợp lý và hiệu quả của các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; trên cơ sở đó đề xuất phương án đơn giản hóa hoặc đề xuất đơn giản tối đa các TTHC rườm rà, không cần thiết để giảm chi phí tuân thủ TTHC.

c) Thực hiện đầy đủ việc công khai TTHC theo quy định trên trang thông tin điện tử của Sở và niêm yết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả Kết quả.

d) Thực hiện khảo sát lấy ý kiến về mức độ hài lòng trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định 469/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 của UBND tỉnh nhằm nắm bắt được yêu cầu, mong muốn của tổ

chức, cá nhân để có những giải pháp cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công và nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ tổ chức, cá nhân của đội ngũ cán bộ, công chức.

đ) Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật, đảm bảo 100% thủ tục mới ban hành được đánh giá tác động theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ.

e) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân.

g) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở. Xây dựng đội ngũ CBCCVC tiếp nhận, giải quyết TTHC đáp ứng yêu cầu, đẩy mạnh cải cách TTHC một cách toàn diện, bảo đảm nguồn lực và cơ sở vật chất phù hợp.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở, tránh chồng chéo, trùng lặp; sắp xếp lại tổ chức bộ máy, biên chế theo hướng tinh gọn và hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Đẩy mạnh thực hiện Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ, giai đoạn 2015-2021 (gọi tắt là Nghị định 108) và Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2015 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức; Thông tư số 05/203/TT-BNV ngày 25/6/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức. Xác định cụ thể các chức danh và tiêu chuẩn công chức phù hợp chức năng, nhiệm vụ được giao làm cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo, tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển phù hợp.

d) Nghiên cứu xây dựng và đưa vào áp dụng mô hình đánh giá tổ chức.

đ) Tiếp tục duy trì việc tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ, chất lượng, hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC

a) Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chất lượng cán bộ, công chức, từng bước xây dựng đội ngũ CBCCVC có số lượng, cơ cấu hợp lý, đảm bảo đủ trình độ, năng lực trong thi hành công vụ tiến tới xây dựng cơ cấu cán bộ, công chức gắn với vị trí việc làm.

b) Tuân thủ đúng quy định về công tác tuyển dụng, bố trí, sử dụng và quản lý CBCCVC; công khai minh bạch các chế độ chính sách của Đảng, Nhà

nước đối với CBCCVC.

c) Thực hiện tốt công tác đánh giá, phân loại, khen thưởng đối với CBCCVC theo quy định của pháp luật. Hoàn thiện quy chế, quy trình đánh giá cán bộ một cách khoa học, dân chủ và khách quan, lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ làm thước đo chủ yếu trong đánh giá. Áp dụng CNTT, các mô hình, phương pháp, công nghệ hiện đại trong công tác tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng, đánh giá CBCCVC.

d) Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc trong đơn vị; nâng cao vai trò, trách nhiệm thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, chỉ đạo, điều hành công việc, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính theo Chỉ thị số 51/2012/CT-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh.

5. Cải cách tài chính công

a) Thực hiện có hiệu quả các cơ chế khoán biên chế và kinh phí. Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí.

b) Nghiên cứu triển khai các cơ chế chính sách phù hợp với quy định của văn bản pháp luật mới. Triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

6. Hiện đại hóa nền hành chính

a) Từng bước triển khai thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ và Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, giai đoạn 2016-2020.

b) Thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan, hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả Kết quả, hỗ trợ hiệu quả công tác CCHC.

c) Tiếp tục thực hiện 5 phần mềm dùng chung nhằm phù hợp với ứng dụng trong công việc tại cơ quan; phát huy hiệu quả chỉ đạo, điều hành qua môi trường mạng, phục vụ người dân và các tổ chức tốt hơn; thúc đẩy CCHC và góp phần nâng cao chỉ số mức độ sẵn sàng ứng dụng CNTT (ICT Index) của tỉnh theo Quyết định số 24/2015/QĐ-UBND ngày 18/6/2015 của UBND tỉnh quy định về việc ứng dụng văn bản điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

d) Thực hiện quản lý, hoạt động và cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Sở theo Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 20/5/2015 của UBND tỉnh.

đ) Tiếp tục áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 12/3/2015

của UBND tỉnh quy định việc xây dựng, áp dụng, công bố, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

- a) Xây dựng kế hoạch CCHC hàng năm của đơn vị.
- b) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC, phổ biến Chương trình tổng thể CCHC và Kế hoạch CCHC của tỉnh và đơn vị.
- c) Tăng cường và thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC; kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy Đảng đối với sự quản lý, điều hành của lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc chỉ đạo thực hiện CCHC; xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt để đưa vào kế hoạch theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện. Tiếp tục tuyên truyền CCHC với nhiều hình thức, giới thiệu các điển hình tiên tiến trong CCHC để nhân rộng.

2. Rà soát, mở rộng quy định lĩnh vực, số lượng TTHC tại cơ quan, đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được đưa vào thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

3. Triển khai việc điều tra, khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, công dân trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan.

4. Chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng hành chính, nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức với cơ cấu và số lượng hợp lý; đổi mới công tác quản lý, tuyển dụng, sử dụng, đề bạt, bổ nhiệm.

5. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý của cơ quan, đơn vị. Tiếp tục duy trì và phát triển hoạt động của Trang thông tin điện tử nhằm cung cấp thông tin, công khai các quy trình, TTHC và triển khai các dịch vụ công, giải đáp trực tuyến, đối thoại trực tuyến.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch CCHC của Sở được bố trí từ nguồn ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở

Nâng cao vai trò, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ CCHC. Phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020 theo nhiệm vụ được phân công.

2. Văn phòng

- Căn cứ Kế hoạch được phê duyệt, Văn phòng Sở chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc xây dựng Kế hoạch CCHC hàng năm và tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo tiến độ, đạt được mục tiêu và yêu cầu của Kế hoạch đề ra.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC tại các phòng chuyên môn, đơn vị.

- Thực hiện tốt công tác tổng hợp thông tin, xây dựng báo cáo CCHC hàng tháng, quý, 6 tháng và năm.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Ngoại vụ, giai đoạn 2016-2020, yêu cầu Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc và toàn thể CBCCVN Sở Ngoại vụ nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Sở xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ;
- BGĐ;
- Các phòng, TTDVĐN;
- Lưu: VT, VP, N.

GIÁM ĐỐC

(đã ký)

Trần Công Phú